

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 12 -2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Võ Trung Hiếu**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Kim Thoa**

2. Bà **Nguyễn Thu Thủy**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Trương Minh Kha** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với:

**- Bị cáo:**

**Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1995 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp TL, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sĩ T, sinh 1968 và bà Nguyễn Thị T2, sinh 1968; Vợ: Lưu Ngọc H, sinh năm 1995; Bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/02/2020.

Về nhân thân: Ngày 04/02/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 10/02/2015; Ngày 24/02/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/01/2017.

Bị cáo có mặt tại tòa.

**- Bị hại:** **Châu Mạnh K**, sinh năm 1991 (đã chết).

Đại diện theo pháp luật: **Châu Thanh H**, sinh năm 1976. (có mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Phùng Văn L**, sinh năm 1992.(Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. **Lê Việt L1**, sinh năm 1989.(Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3. **Lê Thành N**, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

4. **Nguyễn Tấn V**, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

5. **Nguyễn Hoàng Sơn H2**, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

6. **Phạm Tấn L2**, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp D, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

7. **Nguyễn Sĩ T**, sinh năm 1968 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp TL, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

8. **Nguyễn Thị T2**, sinh năm 1969 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp TL, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Lưu Ngọc H, sinh 1995. (có mặt)

Địa chỉ: Tổ X, ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

*\* Người làm chứng:*

1. **Trần Thị Diễm H2**, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 22 giờ 20 phút ngày 21/02/2020, Châu Mạnh K sinh 1991, cư trú ấp Đ, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô đi tìm Nguyễn Ngọc T để đánh, cùng đi với K còn có Trịnh Văn Đ, Phùng Văn L sinh năm 1992; Lê Việt L1 sinh năm 1984; Lê Thành N sinh năm 1999 cùng cư trú ấp N, xã P, huyện G; Nguyễn Tấn V sinh năm 1992 cư trú ấp T, xã P, huyện G; Nguyễn Hoàng Sơn H2 sinh năm 1997 cư trú ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Phạm Tấn L2 sinh năm 1999 cư trú ấp D, xã P, huyện G. Cả nhóm đi trên 04 xe mô tô (K điều khiển xe mô tô biển số XXC1-044.XX chở Đ, L điều khiển xe mô tô biển số XXB3-366.XX chở L, N điều khiển xe mô tô biển số XXB4-630.XX chở V, H2 điều khiển xe mô tô biển số XXL3-37XX chở L2, khi đi K không có nói trước cho cả nhóm nghe biết mục đích tìm Nguyễn Ngọc T để đánh) đến quán “Lầu Dê G” nằm trên đường N thuộc Ô 1, Khu 2, thị trấn G để tìm T nhưng không gặp, cả nhóm quay xe chạy về hướng cầu G. Khi vừa chạy ra khỏi quán thì K thấy T điều khiển xe mô tô biển số XXB4 – 574.XX đi một mình ngược chiều và dừng lại trước cửa quán “Lầu Bò N” ở đường N, thuộc Ô 1, Khu 2, thị trấn G (đối diện quán “Lầu Dê G”). Thấy T, K nói với Đ “Quay lại đánh nó” thì Đ đồng ý, K chở Đ quay lại, thấy vậy cả nhóm cũng chạy theo. Khi K và Đ chạy lên và dùng sát vào đầu xe của T, K và Đ liền xuống xe, xông vào dùng tay, chân đánh T làm T té ngã vào xe mô tô của mình đang dựng nên xe ngã theo. Lúc này T giật cốp xe biển số XXB4 – 574.XX ra và lấy con dao loại dao thái

lan, cán màu vàng, dài khoảng 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại một cạnh sắc, mũi nhọn ra cầm trên tay phải thì nhóm của K tản ra. T cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát vào người K, K lùi lại bỏ chạy về hướng cầu G, T đuổi theo đâm K thêm 01 nhát, K té ngã thì T đâm K thêm 01 nhát nữa, K gục xuống đường. T chạy lại hướng xe của mình, lúc này V đi từ chỗ K đang nằm đến thì T quay lại đâm V 01 nhát trúng lưng trái. Trong lúc T đang đâm K và V thì Đ chạy vào quán lấy 01 chai bia bằng thủy tinh hiệu “Tiger” còn nước đập bẻ chạy ra đâm trúng vào tay T gây thương tích (ngón 4 bàn tay trái), T cầm dao đuổi theo Đ 01 đoạn, Đ bỏ chạy, sau đó T quay lại lấy xe bỏ đi.

Đ cùng cả nhóm đưa K đến Trung tâm y tế huyện G cấp cứu (lúc 22 giờ 30 phút) nhưng K đã tử vong trước khi vào viện.

Sau khi gây án, T điều khiển xe mô tô biển số XXB4 – 574.XX đến cầu K thuộc Khu 2, thị trấn G, huyện G ném bỏ con dao xuống sông rồi chạy xe về phòng trọ số 5, nhà trọ X địa chỉ ấp H, xã L, huyện G (T thuê nhà trọ ở cùng vợ) để xe lại, thay áo rồi đi taxi đến gặp Trần Thị Diễm H2 sinh 1991 cư trú ấp C, xã K, huyện G tại khu vực quảng trường trung tâm tỉnh Tiền Giang, cả hai thuê phòng số 204 khách sạn “3XX” địa chỉ số 3XX Quốc lộ Z, ấp 3A, xã ĐT, thành phố T ngủ, đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/02/2020, T mượn điện thoại của H2 để liên hệ với gia đình và cơ quan Công an để chuẩn bị đầu thú. Đến 11 giờ 10 phút ngày Mỹ Tho 22/02/2020, Nguyễn Ngọc T nhờ Trần Thị Diễm H2 chở đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang đầu thú.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 26/PY-PC09 ngày 02/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định: Nguyên nhân dẫn đến Châu Mạnh K chết sốc mất máu cấp do vết thương xuyên thấu ngực thủng phổi, thủng tim bởi vật sắc nhọn; Chấn thương bụng kín, vỡ gan.

Giải thích kết luận giám định pháp y số 129/GTKLPY-PC09 ngày 26/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang giải thích kết luận giám định pháp y số 26/PY-PC09 ngày 02/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, như sau:

- Cả ba vết thương vùng ngực bên trái, vùng thắt lưng, mặt sau ngoài cánh tay trái của nạn nhân Châu Mạnh K do cùng 01 loại hung khí gây ra.

- Ghi nhận tử thi Châu Mạnh K trong khoang bụng có 250 gram máu loãng lẫn máu cục; mặt sườn thùy gan phải có vết dập nhu mô gan kích thước (06x05) cm, trên nền dập nhu mô gan có vết vỡ gan, kích thước (1,2x08) cm. Đây là chấn thương bụng kín có tác động của ngoại lực gây ra; cơ chế tác động của ngoại lực gây ra tổn thương gan có thể là do nạn nhân bị đánh, đá, đập vào mạn sườn phải; hoặc cũng có thể trong lúc rượt đuổi đánh, chém, nạn nhân bị té ngã va đập vào mạn sườn phải, đều có khả năng gây ra tổn thương nhu mô gan.

Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 206/2020/TgT ngày 15/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang xác định Trịnh Văn Đ có độ tuổi từ 17 tuổi 06 tháng đến 17 tuổi 09 tháng (tại thời điểm giám định 15/5/2020). Như vậy tại thời điểm ngày 21/02/2020, Trịnh Văn Đ có độ tuổi từ 17 tuổi 03 tháng đến 17 tuổi 06 tháng.

Vật chứng: Đối với con dao Nguyễn Ngọc T dùng để đâm bị hại Châu Mạnh K, T khai sau khi gây án mang đến cầu K thuộc Khu 2, thị trấn G, huyện G và ném bỏ xuống sông, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ và trao trả cho ông Nguyễn Sĩ T sinh 1968 cư trú ấp TL, xã L, huyện G 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter màu đỏ - trắng biển số XXB4 – 574.XX.

Hiện Cơ quan điều tra còn đang tạm giữ: 01 vỏ chai bia hiệu “Tiger” và các mảnh vỏ chai bia (thu tại hiện trường); 01 đôi dép nhựa màu đen, quai chéo màu xanh, vải (của bị hại Châu Mạnh K); 01 đôi dép màu nâu, quai ngang, loại dép da, trên dép có chữ Pedro và 01 mảnh nhựa màu đen có chữ Yamaha (của Nguyễn Ngọc T); 01 áo thun màu đen đã bị cắt, trên áo có in hình chim đại bàng, ngắn tay, trên áo có 02 lỗ thủng và 01 quần Jean short đã bị cắt (của bị hại Châu Mạnh K, thu giữ trong quá trình khám nghiệm tử thi; 01 áo sơ mi màu trắng, dài tay; 01 quần Jean dài màu xanh, có chữ THE THINKING DEMIN trên lưng quần. (Quần, áo Nguyễn Ngọc T mặc gây án); 01 nón kết bằng vải màu trắng có chữ ADIDAS màu hồng; 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh sọc trắng; 01 quần Jean xanh dài (của Phùng Văn L mặc khi xảy ra sự việc); 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 quần tây đen dạng quần dài (của Lê Việt L1 mặc khi xảy ra sự việc); 01 áo thun ngắn tay màu đỏ sau lưng áo có chữ “Dịch vụ tiệc cưới trọn gói T” màu vàng; 01 quần Jean dài màu xanh. (của Lê Thành N mặc khi xảy ra sự việc); 01 áo thun màu đen, ngắn tay trước áo có chữ “MATCO TOOLS” và hình in màu hồng, mặt sau áo có 01 lỗ thủng tròn; 01 quần Jean dài màu xanh, đã bạc màu (của Nguyễn Tấn V mặc khi xảy ra sự việc); 01 áo thun ngắn tay hiệu ADIDAS màu đen; 01 áo khoác vải màu đen có hoa văn; 01 quần Jean dài màu đen, rách mặt trước. (của Nguyễn Hoàng Sơn H2 mặc khi xảy ra sự việc); 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô lớn, màu trắng xanh; 01 quần Jean ngắn, rách mặt trước. (của Phạm Tấn L2 mặc khi xảy ra sự việc).

-Tài liệu thu thập được: 02 đoạn video được trích xuất từ camera của quán “Lẩu dê G” và quán “Lẩu bò N” được ghi vào 02 đĩa DVD được niêm phong, lưu vào hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện của bị hại Châu Mạnh K là chị Châu Thanh H sinh năm 1976 cư trú ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang yêu cầu Bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường: Chi phí mai táng 80.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng; Tiền cấp dưỡng nuôi ông Châu Thanh T sinh năm 1972 (cha ruột của bị hại Châu Mạnh K bị bệnh tâm thần, không có khả năng lao động) là 50.000.000 đồng; Tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Mạnh K sinh 2019 (con ruột của bị hại Châu Mạnh K) đến 18 tuổi là 100.000.000 đồng. Tổng cộng 379.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi chín triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tác động gia đình bồi thường tổng cộng 80.000.000 đồng. Còn lại số tiền 299.000.000 đồng Bị cáo không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại.

Đối với Trịnh Văn Đ có hành vi dùng vỏ chai bia vỡ đâm Nguyễn Ngọc T gây thương tích, ngày 02/3/2020, Nguyễn Ngọc T có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu xử lý, Cơ quan điều tra không có căn cứ khởi tố Trịnh Văn Đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Đối với Nguyễn Ngọc T dùng dao đâm Nguyễn Tấn V, ngày 12/3/2020, Nguyễn Tấn V có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu xử lý, Cơ quan điều tra không có căn cứ khởi tố Nguyễn Ngọc T về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Đối với Trần Thị Diễm H2 cùng Nguyễn Ngọc T thuê khách sạn để ngủ sau khi T đã gây án, nhưng không biết rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc T, H2 còn tạo điều kiện để T ra đầu thú nên hành vi không cấu thành tội “Che giấu tội phạm” hoặc “Không tố giác tội phạm”.

Đối với Phùng Văn L, Lê Việt L1, Lê Thành N, Nguyễn Tấn V, Nguyễn Hoàng Sơn H, Phạm Tấn L2 đi cùng Châu Mạnh K để tìm Nguyễn Ngọc T nhưng không có tham gia đánh T và cũng không có hành vi nào khác gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra không khởi tố xử lý là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSTG-P2 ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự và bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 29/9/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đã tuyên xử:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “Giết người”; Bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội “gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

- Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 10 (mười) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 22-02-2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 91 Bộ luật hình sự.

- Xử: Phạt bị cáo Trịnh Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 28/5/2020 đến ngày 11/8/2020.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại do chị Châu Thanh H đại diện 74.500.000 đồng tiền tổn thất về tinh thần. Ngoài ra bị cáo còn phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Mạnh K sinh ngày 08/10/2018 mỗi tháng 750.000 đồng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi; cấp dưỡng tiền nuôi ông Châu Thanh T sinh 1974 mỗi tháng 750.000 đồng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi ông T chết.

Ngày 13/10/2020 bà Châu Thanh H, đại diện bị hại có đơn kháng cáo yêu cầu buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần một lần cho gia đình bị hại.

Ngày 02/12/2020 và 16/12/2020, Tòa án cấp cao tiếp tục nhận đơn bổ sung đơn kháng cáo ngày 13/10/2020 với nội dung yêu cầu tăng hình phạt đối với Nguyễn Ngọc T và tăng mức bồi thường tổn thất về tinh thần lên 149.000.000đ.

Tại bản án án hình sự phúc thẩm số 552/2022/HS-PT ngày 15/8/2022 đã xử:

Hủy một phần bản án hình sự số 24/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án

nhân dân tỉnh Tiền Giang đối với hình phạt và tội danh của bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Lý do hủy án: Cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt cao nhất là chung thân, tử hình nhưng Hội đồng xét xử chỉ 01 Thẩm phán và 02 Hội thẩm là vi phạm Điều 254 Bộ luật tố tụng hình sự. Mặt khác hành vi của T mang tính hung hãn, phạm tội đến cùng nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng điểm e khoản 1 Điều 52 là có thiếu sót.

#### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần luận tội đã xác định nguyên nhân dẫn đến hậu quả trong vụ án là do bên phía bị hại có nhiều người đuổi, chặn đánh bị cáo. Khi phản kháng đâm bị hại 01 nhát, bị cáo đuổi theo đâm tiếp dẫn đến hậu quả bị hại chết, hành vi trên được xác định là phạm tội đến cùng. Do vậy cần thiết áp dụng điểm e khoản 1 Điều 52 là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 11 đến 12 năm tù. Các phần khác như xử lý vật chứng, bồi thường dân sự, bản án sơ thẩm trước đây đã có hiệu lực nên không đặt vấn đề xem xét.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ và đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện, vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 21/02/2020, bị cáo đến quán “Lầu Bò N” ở đường N, thuộc Ô 1, Khu 2, thị trấn G dự định mua phở về ăn thì bị Châu Mạnh K, Trịnh Văn Đ cùng nhóm bạn chặn đánh làm bị cáo cùng xe té ngã xuống lộ. Bị cáo lấy một con dao trong cốp xe cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát vào người K, K lùi lại bỏ chạy về hướng cầu G, T đuổi theo đâm K thêm 01 nhát, K té ngã thì T đâm K thêm 01 nhát nữa, K gục xuống đường. Lúc này V bạn của K đến chỗ K đang nằm ngăn cản thì bị T đâm 01 nhát trúng lưng trái, sau đó T quay trở lại xe của mình. Trong lúc T đang đâm K và V thì Đ chạy vào quán lấy 01 chai bia hiệu “Tiger” còn nước đập bể chạy ra đâm trúng vào tay T một cái rồi bỏ chạy. T cầm dao đuổi theo Đ 01 đoạn thì quay lại lấy xe bỏ đi. Đ cùng nhóm bạn đưa K đến Trung tâm y tế huyện G cấp cứu nhưng K đã tử vong trước khi vào viện. Theo

khai nhận của bị cáo Đ thì giữa bị cáo T và và K có mâu thuẫn trước đó, nên K rủ Đ đánh T. Thời điểm các bên sử dụng hung khí gây án đánh nhau là hơn 22 giờ đêm tại ngoài đường trước quán lẩu bò N, hậu quả làm chết người gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại nơi gây án. Do đó hành vi này đã đủ cơ sở cho Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Giết người” tội danh và hình phạt được qui định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tính mạng sức khỏe con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ. Thế nhưng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt hai bên do có mâu thuẫn nhau trong việc hát Karaoke tranh dành tiếp viên đã lâu thế mà với bản tính hung hăng, xem thường pháp luật bị cáo đã không kiềm chế bản thân mà ra tay cướp đi sinh mạng của bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội, gây ra bức xúc trong dư luận quần chúng tại nơi xảy ra tội phạm nên hành vi này cần thiết phải được xử lý thật nghiêm khắc, tương xứng mức độ lỗi của bị cáo nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân:

- Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội đến cùng được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, không quanh co chối tội nên có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền là 80.000.000 đồng nên bị cáo T có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngay sau khi gây án bị cáo đến Cơ quan công an đầu thú; đại diện bị hại có đơn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra bà ngoại ruột bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng thêm 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác cũng cần phải thấy rằng thời gian trước khi xảy ra vụ án giữa bị hại và bị cáo có xảy ra mâu thuẫn nhưng chỉ là nhỏ nhặt. Trong lúc bị cáo 01 mình đi mua phở thức ăn, bị hại đã tập hợp nhiều người tìm, chặn đường ra tay đánh bị cáo trước. Do vậy nguyên nhân xảy ra vụ án có 01 phần lỗi của bên bị hại nên cũng cần được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

- Về nhân thân, bị cáo T có nhân thân xấu đã 02 lần bị đưa ra xét xử về tội cố ý gây thương tích.

[5] Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, bản án sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đã có hiệu lực thi hành nên không đặt vấn đề giải quyết.

-Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Giết người”.

### **1. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T 11 (mười một) năm tù** về tội “**Giết người**”.  
Thời hạn tù tính từ ngày 22-02-2020.

**2. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm này để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CA tỉnh TG;
- Bộ phận thi hành án phạt tù;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Trung Hiếu**



